

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 267/2006/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 23 tháng 11 năm 2006

QUYẾT ĐỊNH
Thành lập Công ty mẹ - Tổng công ty Thép Việt Nam

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Luật Doanh nghiệp nhà nước ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 29 tháng 11 năm 2005;

Căn cứ Nghị định số 153/2004/NĐ-CP ngày 09 tháng 8 năm 2004 của Chính phủ về tổ chức, quản lý tổng công ty nhà nước và chuyển đổi tổng công ty nhà nước, công ty nhà nước độc lập theo mô hình công ty mẹ - công ty con;

Xét đề nghị của Hội đồng quản trị Tổng công ty Thép Việt Nam,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Công ty mẹ - Tổng công ty Thép Việt Nam (sau đây gọi là Tổng công ty Thép Việt Nam) trên cơ sở tổ chức lại Văn phòng Tổng công ty Thép Việt Nam, Công ty Thép miền Nam, Công ty Thép tấm lá Phú Mỹ, các đơn vị hạch toán phụ thuộc, các đơn vị sự nghiệp và các chi nhánh.

1. Công ty mẹ - Tổng công ty Thép Việt Nam (VSC) là công ty nhà nước, có tư cách pháp nhân, con dấu, Điều lệ tổ chức và hoạt động; được mở tài khoản tiền đồng Việt Nam và ngoại tệ tại Kho bạc nhà nước, các ngân hàng trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật; trực tiếp thực hiện các hoạt động sản xuất, kinh doanh và đầu tư vốn vào các công ty khác; chịu trách nhiệm bảo toàn và phát triển vốn nhà nước tại Công ty mẹ và vốn đầu tư vào các công ty khác; có trách nhiệm

kế thừa các quyền, nghĩa vụ pháp lý và lợi ích hợp pháp của Tổng công ty Thép Việt Nam trước đây.

2. Tên gọi đầy đủ: Tổng công ty Thép Việt Nam

Tên giao dịch quốc tế bằng tiếng Anh:

VIETNAM STEEL CORPORATION.

Tên gọi tắt: VNSTEEL.

Viết tắt là: VSC

3. Trụ sở chính: số 91 Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

Trụ sở phía Nam: số 56 phố Thủ Khoa Huân, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh.

4. Vốn điều lệ của Tổng công ty Thép Việt Nam là vốn chủ sở hữu tại thời điểm 30 tháng 6 năm 2006 sau khi đã kiểm toán.

5. Ngành, nghề kinh doanh của Tổng công ty Thép Việt Nam:

- Sản xuất thép và các kim loại khác, vật liệu chịu lửa, thiết bị phụ tùng luyện kim và sản phẩm thép sau cán;

- Khai thác quặng sắt, than mỡ và các nguyên liệu trợ dung cho công nghiệp sản xuất thép;

- Xuất nhập khẩu và kinh doanh các sản phẩm thép và nguyên nhiên liệu luyện, cán thép; phế liệu kim loại; cao su, xăng, dầu, mỡ, ga và các loại vật tư, phụ tùng, thiết bị phục vụ cho sản xuất thép, xây dựng, giao thông, cơ khí và các ngành công nghiệp khác;

- Thiết kế, tư vấn thiết kế, chế tạo, thi công xây lắp các công trình sản xuất thép, các công trình công nghiệp và dân dụng; sản xuất và kinh doanh vật liệu xây dựng;

- Đào tạo, nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ và đào tạo nghề cho ngành sản xuất thép và sản xuất vật liệu kim loại;

- Kinh doanh, khai thác cảng và dịch vụ giao nhận, kho bãi, nhà xưởng, nhà văn phòng, nhà ở; đầu tư, kinh doanh cơ sở hạ tầng khu công nghiệp, khu đô thị và bất động sản khác;

- Kinh doanh khí ôxy, nitơ, argon (kể cả dạng lỏng); cung cấp, lắp đặt hệ thống thiết bị dẫn khí;

- Kinh doanh tài chính;

- Kinh doanh khách sạn, nhà hàng ăn uống, dịch vụ du lịch, lữ hành;
- Xuất khẩu lao động;
- Các ngành, nghề khác theo quy định của pháp luật.

6. Cơ cấu quản lý, điều hành của Tổng công ty Thép Việt Nam bao gồm: Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng giám đốc, các Phó tổng giám đốc, kế toán trưởng và bộ máy giúp việc.

7. Cơ cấu tổ chức Tổng công ty Thép Việt Nam tại thời điểm thành lập gồm: Văn phòng Tổng công ty Thép Việt Nam, các đơn vị hạch toán phụ thuộc, đơn vị sự nghiệp và chi nhánh sau:

- Công ty Thép tấm lá Phú Mỹ;
- Công ty Thép Phú Mỹ;
- Công ty Luyện cán thép Nhà Bè;
- Công ty Luyện cán thép Thủ Đức;
- Công ty Luyện cán thép Biên Hòa.
- Trung tâm Hợp tác lao động với nước ngoài;
- Công ty Tư vấn thiết kế luyện kim;
- Khách sạn Phương Nam;
- Viện Luyện kim đen;
- Trường Đào tạo nghề cơ điện luyện kim Thái Nguyên;
- Chi nhánh miền Trung;
- Chi nhánh miền Tây.

8. Các công ty con, công ty liên kết có cổ phần hoặc vốn góp của Tổng công ty Thép Việt Nam tại thời điểm thành lập như Phụ lục kèm theo.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Bộ trưởng Bộ Công nghiệp:

- Chỉ đạo và theo dõi thực hiện Quyết định này;
- Trình Thủ tướng Chính phủ bổ nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị của Tổng công ty Thép Việt Nam.

2. Bộ Tài chính: xác định mức vốn điều lệ của Tổng công ty Thép Việt Nam theo đề nghị của Hội đồng quản trị Tổng công ty Thép Việt Nam.

3. Hội đồng quản trị Tổng công ty Thép Việt Nam:

- Tổ chức thực hiện Quyết định này theo đúng quy định hiện hành;
- Trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Thép Việt Nam;
- Trình Thủ tướng Chính phủ chấp thuận để bổ nhiệm Tổng giám đốc Tổng công ty Thép Việt Nam.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

Bộ trưởng các Bộ: Công nghiệp, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Nội vụ, Lao động - Thương binh và Xã hội, Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Thủ trưởng các cơ quan liên quan và Hội đồng quản trị Tổng công ty Thép Việt Nam chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG**

Nguyễn Sinh Hùng



Phụ lục**DANH SÁCH CÔNG TY CON, CÔNG TY LIÊN KẾT
CỦA TỔNG CÔNG TY THÉP VIỆT NAM
TẠI THỜI ĐIỂM THÀNH LẬP**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 267/2006/QĐ-TTg
ngày 23 tháng 11 năm 2006 của Thủ tướng Chính phủ)*

1. Công ty do Tổng công ty Thép Việt Nam giữ 100% vốn điều lệ:

Công ty Gang thép Thái Nguyên.

2. Công ty con là công ty cổ phần, công ty liên doanh mà Tổng công ty Thép Việt Nam giữ cổ phần hoặc vốn góp chi phối:

- Công ty cổ phần Kim khí Hà Nội;
- Công ty cổ phần Kim khí miền Trung;
- Công ty cổ phần Kim khí thành phố Hồ Chí Minh;
- Công ty cổ phần Kim khí Bắc Thái;
- Công ty liên doanh Vật liệu chịu lửa Nam Ưng;
- Công ty cổ phần Thép Đà Nẵng;
- Công ty cổ phần Thép Tấn Thuận;
- Công ty cổ phần Bông đá thép miền Nam - cảng Sài Gòn.

3. Công ty liên kết:

- Công ty cổ phần Cơ điện luyện kim Thái nguyên;
- Công ty cổ phần Trúc Thôn;
- Công ty cổ phần Lưới thép Bình Tây;
- Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng miền Nam;
- Công ty Thép VSC - POSCO (VPS);
- Công ty liên doanh Sản xuất thép Vinausteel (VINAUSTEEL);

- Công ty TNHH NatsteelVina (NATSTEELVINA);
- Công ty Ống thép Việt Nam (VINAPIPE);
- Công ty liên doanh Trung tâm thương mại quốc tế (IBC);
- Công ty TNHH Cảng quốc tế Thị Vải;
- Công ty TNHH Posvina
- Công ty liên doanh NippoVina;
- Công ty Tôn Phương Nam;
- Công ty Sản xuất sản phẩm mạ công nghiệp Vingal;
- Công ty Gia công và Dịch vụ thép Sài Gòn;
- Công ty Thép Tây Đô;
- Công ty TNHH Cơ khí Việt - Nhật;
- Công ty cổ phần Bảo hiểm PJICO;
- Công ty TNHH Khoáng sản và Luyện kim Việt - Trung;
- Công ty cổ phần Cơ khí luyện kim./.